

# CÂU HỎI ÔN TẬP CUỐI HKI - TIN HỌC 9

## Bài 1. VAI TRÒ CỦA MÁY TÍNH TRONG ĐỜI SỐNG

**Câu 1:** Phương án nào sau đây là ví dụ về thiết bị có gắn bộ xử lý thông tin trong y tế?

- A. Thiết bị quét mã vạch trên hàng hoá.
- B. Máy chụp cắt lớp.
- C. Máy ATM.
- D. Đồng hồ thông minh.

**Câu 2:** Thiết bị nào sau đây không gắn bộ xử lý thông tin?

- A. Máy giặt.
- B. Thiết bị nhận dạng vân tay.
- C. Bảng từ trắng.
- D. Máy bán hàng tự động.

**Câu 3:** Phương án nào sau đây không phải là ứng dụng của máy tính trong khoa học kỹ thuật?

- A. Mua bán trực tuyến.
- B. Mô phỏng động đất.
- C. Dự báo thời tiết.
- D. Giải mã gen.

**Câu 4:** Phương án nào sau đây không phải là ứng dụng của máy tính trong đời sống xã hội?

- A. Giải trí.
- B. Thực hiện các giao dịch hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến.
- C. Mua bán trực tuyến.
- D. Điều khiển hệ thống đèn tín hiệu giao thông.

**Câu 5:** Phương án nào sau đây không phải là dịch vụ trao đổi, chia sẻ thông tin trên Internet?

- A. Viết thư tay.
- B. Đọc báo điện tử.
- C. Gọi video.
- D. Giao lưu trên mạng xã hội.

**Câu 6:** Công nghệ thông tin có tác động tích cực đến phương thức làm việc như thế nào?

- A. Dễ dàng, nhanh chóng tiếp cận thông tin trên mọi lĩnh vực.
- B. Thúc đẩy quá trình tự động hoá ở mọi công đoạn sản xuất.
- C. Cải thiện chất lượng cuộc sống.
- D. Nhiều công việc có thể được thực hiện qua mạng như: khám chữa bệnh từ xa, mua, bán trực tuyến, ...

**Câu 7:** Phát biểu nào sau đây sai?

- A. Công nghệ thông tin làm thay đổi phương thức con người thu thập, lưu trữ, xử lý, cung cấp, chia sẻ thông tin.
- B. Công nghệ thông tin góp phần làm tăng năng suất, hiệu quả của sản xuất nông nghiệp, công nghiệp.
- C. Chụp ảnh dùng phim có chi phí thấp hơn chụp ảnh kỹ thuật số.
- D. Sự xuất hiện bạo lực qua mạng là một tác động tiêu cực của công nghệ thông tin đối với xã hội, giáo dục.

**Câu 8:** Hệ thống thu phí tự động trên đường cao tốc là thiết bị có gắn bộ xử lý thông tin được sử dụng trong lĩnh vực nào?

- A. Giao thông.
- B. Công nghiệp.
- C. Khoa học.
- D. Giáo dục.

## BÀI 2: CHẤT LƯỢNG THÔNG TIN TRONG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ (18 CÂU)

**Câu 9:** Tính chính xác của thông tin cho biết:

- A. Thông tin còn phản ánh được sự vật, hiện tượng hiện thời nữa hay không.
- B. Sự vật, hiện tượng được mô tả giống nó đến mức nào.
- C. Mức độ mô tả đầy đủ các thuộc tính của sự vật, hiện tượng và mối quan hệ giữa chúng
- D. Mức độ thuận tiện, dễ hiểu của thông tin để người dùng có thể tiếp cận, truy cập, sử dụng

**Câu 10:** Tính mới của thông tin cho biết:

- A. Thông tin còn phản ánh được sự vật, hiện tượng hiện thời nữa hay không.
- B. Sự vật, hiện tượng được mô tả giống nó đến mức nào.

- C. Mức độ mô tả đầy đủ các thuộc tính của sự vật, hiện tượng và mối quan hệ giữa chúng
- D. Mức độ thuận tiện, dễ hiểu của thông tin để người dùng có thể tiếp cận, truy cập, sử dụng

**Câu 11:** Tính đầy đủ của thông tin cho biết:

- A. Thông tin còn phản ánh được sự vật, hiện tượng hiện thời nữa hay không.
- B. Sự vật, hiện tượng được mô tả giống nó đến mức nào.
- C. Mức độ mô tả đầy đủ các thuộc tính của sự vật, hiện tượng và mối quan hệ giữa chúng
- D. Mức độ thuận tiện, dễ hiểu của thông tin để người dùng có thể tiếp cận, truy cập, sử dụng

**Câu 12:** Tính sử dụng được của thông tin cho biết:

- A. Thông tin còn phản ánh được sự vật, hiện tượng hiện thời nữa hay không.
- B. Sự vật, hiện tượng được mô tả giống nó đến mức nào.
- C. Mức độ mô tả đầy đủ các thuộc tính của sự vật, hiện tượng và mối quan hệ giữa chúng
- D. Mức độ thuận tiện, dễ hiểu của thông tin để người dùng có thể tiếp cận, truy cập, sử dụng

**Câu 13:** Phát biểu nào dưới đây là sai về chất lượng thông tin?

- A. Chất lượng thông tin đóng vai trò quan trọng đối với việc ra quyết định của người sử dụng
- B. Thông tin có chất lượng tốt giúp con người ra quyết định đúng, từ đó giải quyết hiệu quả vấn đề đặt ra
- C. Chất lượng thông tin không ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết vấn đề
- D. Một số tiêu chí cơ bản đánh giá chất lượng thông tin gồm: tính chính xác, tính mới, tính đầy đủ và tính sử dụng được

**Câu 14:** Phát biểu nào sau đây sai?

- A. Internet là một kho thông tin khổng lồ.
- B. Cần phải quan tâm đến chất lượng thông tin khi tìm kiếm, tiếp nhận, trao đổi và sử dụng thông tin để có thể đưa ra các quyết định đúng đắn.
- C. Số lượng bản tin làm cho thông tin trở thành hữu ích.
- D. Em có thể tìm thấy nhiều thông tin trên Internet nhưng không phải thông tin nào cũng có thể sử dụng để giải quyết vấn đề.

**Câu 15:** Tính chính xác của thông tin thể hiện điều gì?

- A. Thể hiện thông tin đã bị lỗi thời chưa.
- B. Thể hiện tính phù hợp của thông tin với vấn đề hay câu hỏi được đặt ra.
- C. Thể hiện sự bao quát nhiều khía cạnh, cho em có được cái nhìn tổng thể về vấn đề được đặt ra.
- D. Thể hiện tính đúng đắn của thông tin.

**Câu 16:** Thông tin nào sau đây phù hợp với mục tiêu du học nước ngoài?

- A. Thông tin xét tuyển các trường THPT trong nước.
- B. Dự báo thời tiết.
- C. Điều kiện xin học bổng du học.
- D. Luật an ninh mạng.

### **BÀI 3: TÁC ĐỘNG CỦA CÔNG NGHỆ SỐ ĐỐI VỚI CON NGƯỜI, XÃ HỘI (25 CÂU)**

**Câu 17:** Ảnh hưởng của việc lạm dụng công cụ tìm kiếm, lưu trữ thông tin:

- A. Gặp những vấn đề sức khỏe về thể chất, tinh thần như: giảm thị lực, thính lực, ...
- B. Trở nên thị động, lười suy nghĩ, lười tư duy và ít sáng tạo hơn
- C. Phát sinh những hành vi thiếu văn hóa, trái đạo đức, vi phạm pháp luật
- D. Nguy cơ bị tụt hậu, thất nghiệp

**Câu 18:** Phương án nào sau đây là ứng dụng hỗ trợ và phổ biến tệ nạn trên mạng?

- A. Internet Banking.
- B. Mua sắm trực tuyến.
- C. Học online.
- D. Tổ chức đánh bạc trực tuyến.

**Câu 19:** Hành vi có văn hóa, đạo đức trên mạng xã hội:

- A. Cản trở trái pháp luật việc cung cấp, truy cập thông tin trên internet của tổ chức

B. Sử dụng mật khẩu, thông tin, dữ liệu trên internet của tổ chức, cá nhân khi chưa được phép

C. Chia sẻ thông tin có nguồn chính thống, tin cậy

D. Tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, virus máy tính

**Câu 20:** Hành vi bị cấm trên mạng xã hội:

A. Sử dụng họ, tên thật

B. Cung cấp, chia sẻ, lưu trữ, sử dụng thông tin số nhằm kích động bạo lực

C. Tham gia giáo dục, bảo vệ trẻ em, trẻ vị thành niên sử dụng mạng xã hội một cách an toàn lành mạnh

D. Không sử dụng ngôn từ phản cảm, vi phạm thuần phong mỹ tục, gây thù hận

**Câu 21:** Nội dung nào sau đây không phải là biểu hiện của việc bị lệ thuộc vào công nghệ số:

A. Lạm dụng công cụ tìm kiếm,, lưu trữ thông tin

B. Cảm thấy buồn chán, bức bối, thậm chí là bị trầm cảm khi không được truy cập Internet

C. Lạm dụng thiết bị thu âm, ghi hình kỹ thuật số và tùy tiện trong việc chia sẻ, chỉnh sửa, lan truyền thông tin trên Internet

D. Ít trò chuyện, ít giao lưu trực tiếp, giảm sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình, bạn bè và xã hội

**Câu 22:** Đâu không phải là mặt trái của công nghệ số

A. Ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe

B. Bị lệ thuộc vào công nghệ số

C. Ảnh hưởng đến môi trường và lãng phí

D. Gây tắc nghẽn giao thông

**Câu 23:** Hành vi nào sau đây là thiếu văn hoá khi hoạt động trong môi trường số?

A. Dùng từ ngữ phản cảm khi bình luận trên các diễn đàn, mạng xã hội.

B. Sử dụng phần mềm không có bản quyền.

C. Làm lộ thông tin cá nhân, tổ chức gây ảnh hưởng xấu.

D. Sử dụng dữ liệu của người khác mà không xin phép.

**Câu 24:** Ví dụ về việc con người quá lệ thuộc vào công nghệ kỹ thuật số để giải quyết những vấn đề nhỏ trong cuộc sống là

A. Việc lộ thông tin tài khoản ngân hàng có thể bị mất tiền trong tài khoản.

B. Lừa đảo qua mạng.

C. Học sinh lười suy nghĩ, nhờ trí tuệ nhân tạo làm bài tập về nhà.

D. Gia tăng ô nhiễm môi trường.

#### **BÀI 4: PHẦN MỀM MÔ PHỎNG**

**Câu 25:** Phần mềm nào sau đây được sử dụng trong lĩnh vực giáo dục?

A. Phần mềm Virtual Chemistry Lab

B. Phần mềm SolidWords

C. Phần mềm Sim Traffic

D. Phần mềm Simcyp

**Câu 26:** Phần mềm nào sau đây được sử dụng trong lĩnh vực y học?

A. Phần mềm Virtual Chemistry Lab

B. Phần mềm SolidWords

C. Phần mềm Sim Traffic

D. Phần mềm Simcyp

**Câu 27:** Phần mềm nào sau đây được sử dụng trong lĩnh vực kỹ thuật?

A. Phần mềm Virtual Chemistry Lab

B. Phần mềm SolidWords

C. Phần mềm Sim Traffic

D. Phần mềm Simcyp

**Câu 28:** Anatomy là phần mềm:

A. Mô phỏng hệ thống giao thông thực tế trong những điều kiện khác nhau

B. Mô phỏng thí nghiệm ảo vật lí

C. Mô phỏng về cơ thể người

D. Mô phỏng mạch điện tử

**Câu 29:** Trang web PhET **không** cung cấp tài nguyên về môn học nào?

A. Hóa học

B. Sinh học

C. Lịch sử

D. Vật lí

**Câu 30:** Vai trò của phần mềm mô phỏng trong lĩnh vực giáo dục:

A. Giúp người học tiếp thu dễ dàng hơn thông qua việc trực quan hóa các khái niệm, hiện tượng

B. Cho phép phân tích, thiết kế, kiểm tra, đánh giá các chức năng, mức độ an toàn, hiệu quả hoạt động của các thiết bị, hệ thống kĩ thuật trước khi đưa vào sử dụng

C. Giúp người dùng phân tích, đánh giá tác động của các yếu tố, xác định nguyên nhân, đề xuất phương án giải quyết vấn đề giao thông trong thực tiễn

D. Cho phép chuẩn đoán hình ảnh, mô hình hóa bệnh lí, thử nghiệm tác động của thuốc, các phương án điều trị trước khi tiến hành trên cơ thể người

**Câu 31:** Vai trò của phần mềm mô phỏng trong lĩnh vực y học:

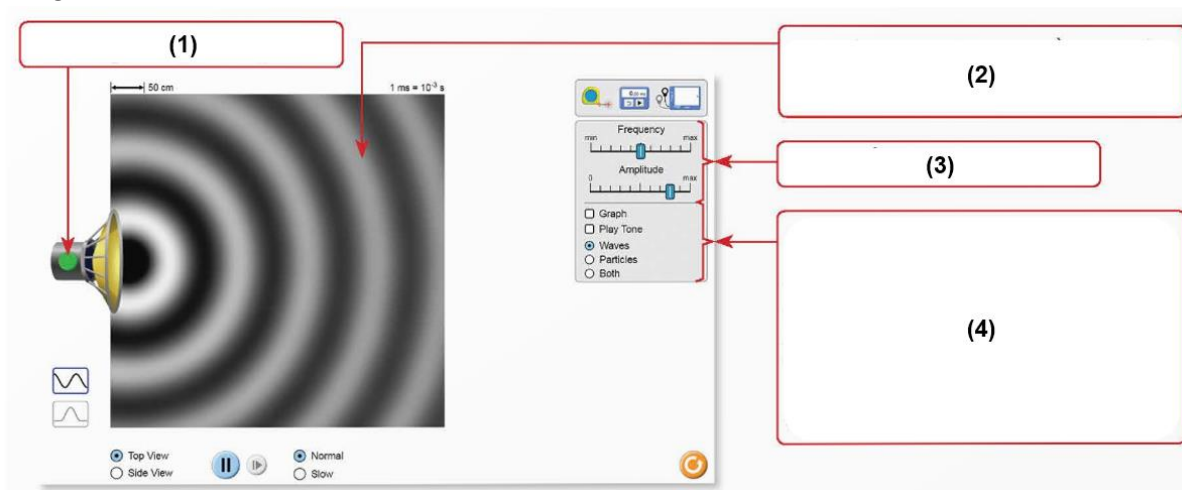
A. Giúp người học tiếp thu dễ dàng hơn thông qua việc trực quan hóa các khái niệm, hiện tượng

B. Cho phép phân tích, thiết kế, kiểm tra, đánh giá các chức năng, mức độ an toàn, hiệu quả hoạt động của các thiết bị, hệ thống kĩ thuật trước khi đưa vào sử dụng

C. Giúp người dùng phân tích, đánh giá tác động của các yếu tố, xác định nguyên nhân, đề xuất phương án giải quyết vấn đề giao thông trong thực tiễn

D. Cho phép chuẩn đoán hình ảnh, mô hình hóa bệnh lí, thử nghiệm tác động của thuốc, các phương án điều trị trước khi tiến hành trên cơ thể người

**Câu 32:** Quan sát hình mô phỏng sóng âm trong trang web PhET. Hãy cho biết chức năng của ô số (2) trong hình.



A. Bật loa

B. Mô phỏng sự lan truyền của âm thanh dưới dạng sóng

C. Thay đổi tần số, biên độ

D. Chọn dạng mô phỏng

## BÀI 5: TRÌNH BÀY, TRAO ĐỔI THÔNG TIN

**Câu 33:** Để biểu diễn hình ảnh, biểu đồ và video một cách hợp lí trong trình bày thông tin, em cần sử dụng công cụ trực quan theo nguyên tắc gì?

A. Đơn giản và chi tiết.

B. Phức tạp và rõ ràng.

C. Đơn giản và rõ ràng.

D. Chi tiết và tổng quát.

**Câu 34:** Phát biểu nào sau đây sai?

A. Sơ đồ tư duy nên được trình bày trong một trang.

B. Để sử dụng hình ảnh, biểu đồ và video hợp lí trong trình bày thông tin, em cần chú ý đảm bảo chất lượng dữ liệu.

C. Khi chia sẻ sơ đồ tư duy hoặc bài trình chiếu để cộng tác theo thời gian thực, việc mở một kênh hội thoại để các thành viên trao đổi trong quá trình hoàn thiện sản phẩm là rất cần thiết.

D. Em không thể đính kèm trang tính vào sơ đồ tư duy.

**Câu 35:** Phần mềm máy tính nào dưới đây là ví dụ về sản phẩm đa phương tiện:

- A. Phần mềm đồ họa
- C. Phần mềm trò chơi

- B. Phần mềm trình chiếu
- D. Phần mềm xử lý ảnh

**Câu 36:** Hãy chọn câu trả lời sai. Đa phương tiện có những ưu điểm và hạn chế nào sau:

- A. Thu hút sự chú ý hơn, vì sự kết hợp các dạng thông tin luôn thu hút sự chú ý của con người hơn so với chỉ một dạng thông tin cơ bản.
- B. Không thích hợp với việc sử dụng máy tính, mà chỉ thích hợp cho tivi, máy chiếu phim, máy nghe nhạc
- C. Rất phù hợp cho giải trí, nâng cao hiệu quả dạy và học
- D. Thể hiện thông tin tốt hơn

**Câu 37:** Phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Văn bản, hình ảnh, âm thanh, video là những phương tiện khác nhau để trình bày thông tin
- B. Video không phải là phương tiện phù hợp để trình bày diễn biến của sự việc, hiện tượng
- C. Hình ảnh thường được sử dụng để minh họa, giúp trình bày thông tin một cách trực quan
- D. Biểu đồ giúp nhận biết một cách trực quan về mối quan hệ tương quan giữa các dữ liệu, làm nổi bật ý nghĩa của dữ liệu

**Câu 38:** Nội dung nào sau đây **không phải** là lưu ý để sử dụng hợp lý phương tiện trực quan trong trình bày, trao đổi thông tin:

- A. Phù hợp
- B. Đơn giản, dễ hiểu
- C. Đẹp, rõ nét
- D. Màu sắc sặc sỡ

**Câu 39:** Để biểu diễn hình ảnh, biểu đồ và video một cách hợp lý trong trình bày thông tin, em cần sử dụng công cụ trực quan theo nguyên tắc gì?

- A. Đơn giản và chi tiết.
- B. Phức tạp và rõ ràng.
- C. Đơn giản và rõ ràng.
- D. Chi tiết và tổng quát.

**Câu 40:** Khi trình bày về bàn thắng được bình chọn là đẹp nhất của World Cup vừa qua, em nên chọn phương tiện trực quan nào?

- A. Hình ảnh
- B. Video
- C. Văn bản
- D. Trang tính

## BÀI 6A: TỔ CHỨC DỮ LIỆU CHO DỰ ÁN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH GIA ĐÌNH

**Câu 41:** Trong các khoản sau, khoản thu của gia đình là

- A. Chi tiêu ăn uống.
- B. Du lịch và giải trí.
- C. Lương, tiền làm thêm,...
- D. Tiền xăng xe.

**Câu 42:** Để thống kê số lần thu, số lần chi theo từng khoản ta sử dụng hàm

- A. SUM
- B. SUMIF.
- C. COUNT.
- D. COUNTIF.

**Câu 43:** Hàm nào không được sử dụng để tính tổng thu, chi theo tháng; hỗ trợ cân đối thu, chi?

- A. MIN.
- B. SUMIF.
- C. MONTH
- D. IF.


**Câu 44:** Bảng tính hỗ trợ quản lý tài chính gia đình gồm mấy trang tính?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4


**Câu 45:** Để áp dụng Data Validation cho một ô, bạn thực hiện như thế nào?

- A. Chọn ô, vào thẻ Data, chọn Data Validation.
- B. Chọn ô, vào thẻ Home, chọn Format Cells.
- C. Chọn ô, vào thẻ Formulas, chọn Name Manager.
- D. Chọn ô, vào thẻ Review, chọn Protect Sheet.


**Câu 46:** Để nhập dữ liệu cho cột **Khoản thu/chi** cần thực hiện theo các thao tác sau:

- A. Chọn ô tính cần nhập tên **Khoản thu/chi** → chọn nút lệnh  bên phải ô tính → Chọn một khoản thu/chi trong danh sách.

B. Chọn ô tính cần nhập tên **Khoản thu/chi** → Chọn một khoản thu/chi trong danh sách → chọn nút

lệnh  bên phải ô tính.

C. Chọn ô tính cần nhập tên **Khoản thu/chi** → Chọn một khoản thu/chi trong danh sách.

D. Chọn nút lệnh  bên phải ô tính → chọn ô tính cần nhập tên **Khoản thu/chi** → Chọn một khoản thu/chi trong danh sách.

**Câu 47:** Lợi ích chính của việc sử dụng Data Validation trong bảng quản lý chi tiêu là gì?

- A. Tăng tính thẩm mỹ cho bảng tính.
- B. Giảm thiểu lỗi sai khi nhập dữ liệu chi tiêu.
- C. Tự động tính toán tổng chi tiêu.
- D. Tạo các biểu đồ chi tiêu đẹp mắt.

**Câu 48:** Chọn phát biểu **sai**. Khi thực hành tạo Bảng tính khoản thu, chi cho Câu lạc bộ

- A. Trang tính thu gồm các thông tin: STT, tên khoản thu, nội dung, ngày thu, số tiền, người thu.
- B. Trang tính chi gồm các thông tin: STT, tên khoản chi, nội dung chi, ngày chi, số tiền, người chi.
- C. Trên bảng tính "QuanLiTaiChinhCLB.xlsx", nhập dữ liệu thu và chi tương ứng vào các cột tương ứng.
- D. Danh sách các khoản thu của câu lạc bộ: Khoản thu từ tiền góp các thành viên; chi cho mua giấy tờ, sổ sách; thu từ làm thêm.

## B. PHẦN TRẮC NGHIỆM ĐÚNG / SAI

### BÀI 1. VAI TRÒ CỦA MÁY TÍNH TRONG ĐỜI SỐNG (5 CÂU)

**Câu 1:** Bộ phận quan trọng nhất của máy tính là bộ xử lý thông tin, còn được gọi là bộ xử lý trung tâm. Dưới đây là một số nhận định về chức năng của CPU:

- A. Đóng vai trò là trung tâm trong việc điều khiển hoạt động của máy tính.
- B. CPU vẫn hoạt động khi máy tính ở chế độ chờ.
- C. CPU chỉ chịu trách nhiệm thực hiện các phép tính toán học
- D. CPU là bộ phận duy nhất điều khiển hoạt động của máy tính.

### BÀI 2: CHẤT LƯỢNG THÔNG TIN TRONG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ (05 CÂU)

**Câu 2:** Trong thời đại bùng nổ thông tin, việc tìm kiếm và sử dụng thông tin chính xác là một kỹ năng sống quan trọng. Tuy nhiên, không phải tất cả thông tin trên mạng đều đáng tin cậy. Dựa vào đó, hãy đánh giá tính đúng đắn của các nhận định sau về vai trò của thông tin chính xác trong quá trình giải quyết vấn đề:

- A. Thông tin chính xác là nền tảng để đưa ra quyết định đúng đắn.
- B. Kiểm chứng thông tin là bước quan trọng để đảm bảo tính chính xác.
- C. Trong thời đại số, việc tìm kiếm thông tin chính xác trở nên dễ dàng hơn.
- D. Thông tin từ các nguồn uy tín luôn chính xác.

### BÀI 3: TÁC ĐỘNG CỦA CÔNG NGHỆ SỐ ĐỐI VỚI CON NGƯỜI, XÃ HỘI (05 CÂU)

**Câu 3:** Công nghệ số đã mang đến nhiều tiện ích cho cuộc sống con người, tuy nhiên, nó cũng đi kèm với những mặt trái nhất định. Hãy đánh giá tính đúng đắn của các nhận định sau về những tác động tiêu cực của công nghệ số:

- A. Công nghệ số khiến con người luôn trở nên thụ động và giảm khả năng tương tác xã hội trực tiếp.
- B. Công nghệ số tạo ra nhiều thông tin giả mạo, gây ảnh hưởng đến xã hội.
- C. Công nghệ số chỉ mang lại những tác động tiêu cực.
- D. Trẻ em sử dụng công nghệ số quá sớm sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển trí não.

## BÀI 4. PHẦN MỀM MÔ PHỎNG

**Câu 4:** Phần mềm mô phỏng đang ngày càng trở nên phổ biến và được ứng dụng trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Nhờ khả năng tạo ra các mô hình ảo, phần mềm mô phỏng giúp chúng ta hiểu rõ hơn về các hệ thống, quy trình và dự đoán kết quả của các hoạt động. Dựa vào đó, hãy đánh giá tính đúng đắn của các nhận định sau về vai trò của phần mềm mô phỏng:

- Phần mềm mô phỏng giúp giảm thiểu chi phí và rủi ro trong quá trình nghiên cứu và phát triển.
- Phần mềm mô phỏng giúp tăng cường khả năng sáng tạo và giải quyết vấn đề.
- Phần mềm mô phỏng chỉ được sử dụng trong lĩnh vực khoa học và kỹ thuật.
- Phần mềm mô phỏng có thể thay thế hoàn toàn các thí nghiệm thực tế.

## BÀI 5. TRÌNH BÀY, TRAO ĐỔI THÔNG TIN

**Câu 5:** Ngoài văn bản, hình ảnh, biểu đồ đã trở thành phương tiện truyền thông được sử dụng phổ biến khi trao đổi, chia sẻ thông tin trong môi trường số. Chúng giúp truyền tải thông tin một cách trực quan, dễ hiểu và thu hút người nghe hơn. Dựa vào đó, hãy đánh giá tính đúng đắn của các nhận định sau về ưu điểm của việc sử dụng hình ảnh và biểu đồ trong việc trình bày, trao đổi thông tin:

- Hình ảnh và biểu đồ giúp truyền tải thông tin nhanh chóng và hiệu quả hơn so với văn bản.
- Hình ảnh và biểu đồ giúp làm rõ các khái niệm phức tạp.
- Hình ảnh và biểu đồ phù hợp với mọi loại đối tượng người nghe.
- Sử dụng quá nhiều hiệu ứng sẽ làm bài thuyết trình trở nên hấp dẫn hơn.

## BÀI 6A. TỔ CHỨC DỮ LIỆU CHO DỰ ÁN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH GIA ĐÌNH

**Câu 6:** Bảng tính điện tử như Excel là một công cụ hữu ích để quản lý tài chính gia đình. Bằng cách sử dụng bảng tính, em có thể theo dõi thu nhập, chi tiêu, lập kế hoạch ngân sách và đưa ra các quyết định tài chính hợp lý. Dựa vào đó, hãy đánh giá tính đúng đắn của các nhận định sau về việc sử dụng bảng tính để quản lý tài chính gia đình:

- Bảng tính giúp theo dõi chi tiêu một cách chi tiết và chính xác.
- Bảng tính giúp so sánh thu nhập và chi tiêu để đánh giá tình hình tài chính.
- Sử dụng bảng tính sẽ giúp em tiết kiệm được nhiều tiền.
- Sử dụng ứng dụng quản lý tài chính trên điện thoại tiện lợi hơn bảng tính.

## C. PHẦN TỰ LUẬN

### BÀI 1. VAI TRÒ CỦA MÁY TÍNH TRONG ĐỜI SỐNG

**Câu 1:(Nhận biết)** Hãy liệt kê các khả năng máy tính? Cho biết những tác động của công nghệ thông tin lên ngành giáo dục

- Máy tính có khả năng tính toán nhanh bên bỉ chính xác, lưu trữ dữ liệu với dung lượng lớn, kết nối toàn cầu với tốc độ cao.
- Tác động của công nghệ thông tin lên ngành giáo dục : Thay đổi nội dung, phương pháp tổ chức dạy học.

### BÀI 2. CHẤT LƯỢNG THÔNG TIN TRONG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

**Câu 2:(Nhận biết)** Em hãy kể 3 nguồn thông tin thường gặp mà em biết.

- Internet.
- Sách báo.
- Bạn bè, người thân, chuyên gia trong lĩnh vực,...

### BÀI 3. TÁC ĐỘNG CỦA CÔNG NGHỆ SỐ ĐỐI VỚI CON NGƯỜI, XÃ HỘI

**Câu 3:(Vận dụng)** Cho tình huống sau:

“Em học sinh A thường xuyên trốn học, lấy trộm tiền của bố mẹ và các bạn trong lớp để chơi trò chơi trực tuyến.”

Trong các loại hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức, thiếu văn hóa. Học sinh A đã vướng phải những hành vi vi phạm nào?

- Vi phạm pháp luật.
- Trái đạo đức.

#### **BÀI 4: PHẦN MỀM MÔ PHỎNG**

**Câu 4:(Nhận biết)** Kể tên 3 loại phần mềm mô phỏng mà em biết.

- Phần mềm mô phỏng khoa học.
- Phần mềm mô phỏng kỹ thuật.
- Phần mềm mô phỏng đào tạo.

#### **BÀI 5. TRÌNH BÀY, TRAO ĐỔI THÔNG TIN**

**Câu 5:(Nhận biết)** Hãy kể tên một số hình thức trình bày thông tin mà em biết.

- Trình bày miệng: Thuyết trình, báo cáo, thảo luận, phỏng vấn,...
- Trình bày viết: Bài báo, báo cáo, luận văn, email,...
- Trình bày trực quan: Sơ đồ, biểu đồ, infographic,...
- Trình bày đa phương tiện: Video, phim, bài thuyết trình kết hợp âm thanh, hình ảnh, văn bản,...

#### **BÀI 6A. TỔ CHỨC DỮ LIỆU CHO DỰ ÁN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH GIA ĐÌNH**

**Câu 6:(Vận dụng)** Em hãy sắp xếp theo thứ tự các bước sử dụng công cụ **Data Validation** để hỗ trợ nhập, kiểm soát dữ liệu ở cột *Khoản thu*

(1) Chọn khối ô tính cần nhập khoản thu



(2) Nháy chuột vào thuộc lệnh Allow → chọn List trong danh sách mở ra.



(3) Chọn nút lệnh trong dải lệnh Data. Cửa sổ **Data Validation** mở ra.

(4) Chọn **Ignore blank, In-cell dropdown** trong cửa sổ **Data Validation**



(5) Chọn nút lệnh trong cửa sổ **Data Validation**

(6) Chọn danh sách khoản thu → gõ phím **Enter** → Chọn **OK**.

- Thứ tự các bước là: 1-3-2-4-5-6.